

Số: 11 /TB-HĐTD

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Kết quả tuyển dụng viên chức hạng III vào làm việc tại Viện Chiến lược ngân hàng năm 2023-2024

Căn cứ kết quả tuyển dụng viên chức hạng III vào làm việc tại Viện Chiến lược ngân hàng (CLNH) năm 2023-2024, Hội đồng tuyển dụng thông báo như sau:

#### 1. Kết quả tuyển dụng

Kết quả tuyển dụng viên chức hạng III vào làm việc tại Viện Chiến lược ngân hàng (CLNH) năm 2023-2024 theo Danh sách đính kèm.

#### 2. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

2.1. Để có cơ sở ban hành Quyết định tuyển dụng, thí sinh trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng như sau:

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập (*bảng điểm*) theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, *được cơ quan có thẩm quyền chứng thực*;

#### *Một số lưu ý:*

- Thí sinh phải xuất trình **bản gốc** các giấy tờ nêu trên để đối chiếu.
- Đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp Đại học, sau Đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, khi nộp hồ sơ cần nộp kèm cả bản công chứng dịch thuật của văn bằng và bảng điểm học tập sang tiếng Việt. Văn bằng, chứng chỉ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định tại Thông tư 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam<sup>1</sup>.
- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ trúng tuyển;

<sup>1</sup> Các trường hợp được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng gồm: i) Văn bằng của cơ sở giáo dục nước ngoài thuộc phạm vi áp dụng của hiệp định, thỏa thuận về tương đương văn bằng hoặc công nhận lẫn nhau về văn bằng hoặc điều ước quốc tế có liên quan đến văn bằng mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ký kết do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố; ii) Văn bằng của cơ sở giáo dục nước ngoài cấp cho người học được Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học bằng ngân sách Nhà nước; iii) Văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp cho người học theo chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài tại Việt Nam đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt từ thời điểm Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học (Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018) có hiệu lực thi hành (ngày 01/7/2019).



- Bản sao giấy khai sinh;
- Chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);
- Sổ bảo hiểm xã hội (nếu có);
- Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp.

## 2.2. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ:

- Thời gian: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển.

- Địa điểm: Viện CLNH, Tầng 9, Trụ sở Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 504 phố Xã Đàn, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

## 3. Về việc khám sức khỏe

- Thời gian: Việc khám sức khỏe thực hiện sau thời điểm thí sinh hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng nêu tại Điểm 2 trên đây (*Viện CLNH sẽ thông báo sau*).

- Địa điểm: Tại Phòng Y tế - Cục Quản trị, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 49 Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

### Ghi chú:

- Quyết định tuyển dụng được thực hiện sau khi hoàn thiện thủ tục xác minh lý lịch tư pháp, văn bằng, chứng chỉ và kiểm tra sức khỏe theo quy định;

- Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện hồ sơ hoặc Hội đồng tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định thì kết quả trúng tuyển bị hủy bỏ.

Thông tin chi tiết xin liên hệ Văn phòng – Viện CLNH, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Số điện thoại (024) 39392196.

Trân trọng!

### Nơi nhận:

- Thống đốc NHNN (để b/cáo);
- Vụ TCCB (để b/cáo);
- Lưu VCL1.

### Đính kèm:

- Kết quả tuyển dụng.

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**



**★ VIỆN TRƯỞNG  
Nguyễn Thị Hòa**





VIỆN CHIẾN LƯỢC NGÂN HÀNG

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

## KẾT QUẢ KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC HẠNG III

VÀO LÀM VIỆC TẠI VIỆN CHIẾN LƯỢC NGÂN HÀNG NĂM 2023 - 2024

(Đính kèm Thông báo số: 11 /TB-HĐTD ngày 13 tháng 9 năm 2024)

| STT | SBD | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh |            | Trình độ chuyên môn                           |                                             |                                                    |                           | Tổng điểm | Ghi chú                                                                                            |
|-----|-----|-----------------------|---------------------|------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |     |                       | Nam                 | Nữ         | Tốt nghiệp trường                             | Ngành/Chuyên ngành                          | Xếp loại tốt nghiệp                                | Loại hình đào tạo         |           |                                                                                                    |
| 1   | 14  | Nguyễn Ngọc Huyền     |                     | 09/09/2002 | Đại học Ngoại thương                          | Kinh tế đối ngoại                           | Giỏi                                               | Chính quy                 | 95.0      | Trúng tuyển                                                                                        |
| 2   | 29  | Đàm Nguyễn Hạnh Trang |                     | 26/10/2000 | Học viện ngân hàng                            | Tài chính Ngân hàng                         | Giỏi                                               | Liên kết                  | 84.5      | Trúng tuyển                                                                                        |
| 3   | 04  | Mai Đức Dương         | 07/12/2001          |            | ĐH Kinh tế quốc dân                           | Tài chính Ngân hàng                         | Xuất sắc                                           | Chính quy                 | 78.0      | Trúng tuyển                                                                                        |
| 4   | 25  | Dương Thu Phương      |                     | 05/9/2000  | ĐH Kinh tế quốc dân                           | Tài chính doanh nghiệp                      | Xuất sắc                                           | Chính quy                 | 77.0      | Trúng tuyển                                                                                        |
| 5   | 19  | Phạm Thị Hồng Nhung   |                     | 10/8/1989  | Học viện ngân hàng                            | Ngân hàng thương mại; Quản trị doanh nghiệp | Giỏi                                               | Song bằng                 | 76.0      | Trúng tuyển                                                                                        |
| 6   | 12  | Bùi Thị Mai Hương     |                     | 14/10/1988 | Học viện tài chính                            | Tài chính Ngân hàng                         | Khá                                                | Chính quy                 | 75.0      | Trúng tuyển                                                                                        |
| 7   | 20  | Đặng Ngọc Thiên Phong | 28/10/1997          |            | ĐH Kinh tế quốc dân                           | Quản lý công và chính sách                  | Giỏi                                               | Chính quy                 | 67.0      | Trúng tuyển                                                                                        |
| 8   | 25  | Nguyễn Thị Như Quỳnh  |                     | 29/10/2001 | Học viện ngân hàng                            | Tài chính Ngân hàng                         | Giỏi                                               | Chính quy                 | 65.0      |                                                                                                    |
| 9   | 32  | Nguyễn Anh Tuấn       | 22/12/2991          |            | Học viện ngân hàng                            | Tài chính Ngân hàng                         | Giỏi                                               | Chính quy                 | 64.5      |                                                                                                    |
| 10  | 31  | Trần Thị Thu Trang    |                     | 07/10/1979 | ĐH Kinh tế quốc dân                           | Tài chính                                   | Khá                                                | Chính quy                 | 53.5      |                                                                                                    |
| 11  | 11  | Nguyễn Thị Diệu Hương |                     | 21/11/2001 | Học viện ngân hàng                            | Tài chính Ngân hàng                         | Giỏi                                               | Chính quy                 | 48.0      |                                                                                                    |
| 12  | 24  | Vũ Anh Quân           | 01/11/1982          |            | - Học viện ngân hàng;<br>- Đại học Ngoại ngữ. | - Tài chính ngân hàng;<br>- Tiếng Anh.      | - Khá;<br>- Trung bình khá                         | - Chính quy;<br>- TB Khá. | 47.0      |                                                                                                    |
| 13  | 2   | Đặng Thị Vân Anh      |                     | 25/11/2000 | Đại học Ngoại thương                          | Kinh tế đối ngoại                           | Giỏi                                               | Chính quy                 | 38.0      |                                                                                                    |
| 14  | 1   | Trịnh Khắc Anh        | 07/01/1997          |            | Đại học Kinh tế Nga mang tên Plekhanov        | Kinh tế                                     | Không xếp loại (GPA 9,5/10 - tương đương xuất sắc) | Chính quy                 | 14.6      | Vi phạm quy chế do mang điện thoại vào phòng thi (Trừ 25% số điểm tại phần thi viết đề án và dịch) |
| 15  | 3   | Nguyễn Hải Dung       |                     | 31/3/1987  | Học viện tài chính                            | Tài chính Doanh nghiệp                      | Khá                                                | Chính quy                 |           | Vắng                                                                                               |
| 16  | 5   | Nguyễn Thị Hoài Giang |                     | 23/9/1978  | Đại học Phương Đông                           | Quản trị kinh doanh - Ngân hàng tiền tệ     | Giỏi                                               | Chính quy                 |           | Vắng                                                                                               |
| 17  | 6   | Phạm Thu Hà           |                     | 15/4/2000  | Đại học kinh tế quốc dân                      | Kế toán                                     | Xuất sắc                                           | Chính quy                 |           | Vắng                                                                                               |
| 18  | 7   | Lê Thị Hạnh           |                     | 05/3/1995  | Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội          | Tài chính doanh nghiệp                      | Giỏi                                               |                           |           | Vắng                                                                                               |
| 19  | 8   | Nguyễn Thu Hiền       |                     | 17/11/1996 | Học viện ngân hàng                            | Tài chính Ngân hàng; Quản trị kinh doanh    | Khá                                                | Chính quy (Song bằng)     |           | Vắng                                                                                               |
| 20  | 9   | Trần Quang Hiếu       | 01/02/1998          |            | Học viện ngân hàng - University of Sunderland | Tài chính ngân hàng                         | Giỏi                                               | Liên kết                  |           | Vắng                                                                                               |



| STT | SBD | Họ và tên             | Ngày tháng năm sinh |            | Trình độ chuyên môn      |                        |                     |                          | Tổng điểm | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------|---------------------|------------|--------------------------|------------------------|---------------------|--------------------------|-----------|---------|
|     |     |                       | Nam                 | Nữ         | Tốt nghiệp trường        | Ngành/ Chuyên ngành    | Xếp loại tốt nghiệp | Loại hình đào tạo        |           |         |
|     |     |                       |                     |            |                          |                        |                     |                          |           |         |
| 21  | 10  | Trần Khải Hưng        | 27/04/1984          |            | Học viện ngân hàng       | TCNH                   | Giỏi                | Liên thông               |           | Vắng    |
| 22  | 13  | Đỗ Thị Minh Huyền     |                     | 11/09/2002 | Đại học ngoại thương     | Kinh tế đối ngoại      | Xuất sắc            | Chính quy                |           | Vắng    |
| 23  | 15  | Nguyễn Ngọc Huyền     |                     | 18/7/1991  | Học viện Hậu cần         | Kế toán                | Khá                 | Chính quy                |           | Vắng    |
| 24  | 16  | Lý Văn Lanh           | 05/10/1984          |            | Học viện Ngân hàng       | Tái chính ngân hàng    | Khá                 | Liên thông               |           | Vắng    |
| 25  | 17  | Đặng Hương Nguyên     |                     | 20/6/1999  | Đại học kinh tế Quốc dân | Kế toán                | Xuất sắc            | Chính quy CTTT           |           | Vắng    |
| 26  | 18  | Nguyễn Hồng Nhung     |                     | 02/08/2001 | Học viện ngân hàng       | Tài chính ngân hàng    | Xuất sắc            | Chính quy Chất lượng cao |           | Vắng    |
| 27  | 21  | Đào Đức Phú           | 16/10/1995          |            | Học viện ngân hàng       | NHTM                   | Khá                 | Chính quy                |           | Vắng    |
| 28  | 22  | Trần Minh Phương      |                     | 24/7/2001  | Học viện tài chính       | Tài chính Doanh nghiệp | Xuất sắc            | Chính quy chất lượng cao |           | Vắng    |
| 29  | 26  | Đặng Chí Thọ          | 28/7/1983           |            | Học viện tài chính       | Tài chính Doanh nghiệp | Khá                 | Chính quy (Liên kết)     |           | Vắng    |
| 30  | 27  | Cao Thị Thanh Thủy    |                     | 08/5/1988  | Học viện tài chính       | Tài chính Doanh nghiệp | Khá                 | Chính quy                |           | Vắng    |
| 31  | 28  | Nguyễn Công Tiến      | 27/9/1990           |            | Học viện ngân hàng       | Kế toán - Kiểm toán    | Khá                 | Chính quy                |           | Vắng    |
| 32  | 30  | Nguyễn Thị Dung Trang |                     | 11/08/1994 | Học viện ngân hàng       | Ngân hàng thương mại   | Khá                 | Chính quy                |           | Vắng    |